

ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ I – ĐỀ SỐ 3**Môn: Tiếng Việt - Lớp 4****Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết học kì I của chương trình sách giáo khoa Tiếng Việt 4 – Kết nối tri thức.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Tiếng Việt.

A. Kiểm tra đọc**I. Đọc thành tiếng**

GV cho học sinh đọc một đoạn trong các bài tập đọc và trả lời một số câu hỏi về nội dung đoạn vừa đọc theo quy định.

II. Đọc thầm văn bản sau:**Ông tổ nghề thêu**

Hồi còn nhỏ, cậu bé Trần Quốc Khái rất ham học. Cậu học khi đi đốn củi, lúc kéo vó tôm. Tối đến, nhà không có đèn, cậu bắt đom đóm bỏ vào vỏ trứng, lấy ánh sáng đọc sách. Chẳng bao lâu, Trần Quốc Khái đỗ tiến sĩ, rồi làm quan to trong triều đình nhà Lê.

Một lần, Trần Quốc Khái được triều đình cử đi sứ bên Trung Quốc. Vua Trung Quốc muốn thử tài sứ thần, sai dựng một cái lầu cao, mời ông lên chơi rồi cất thang đi. Không còn lối xuống, ông đành ở lại trên lầu. Lầu chỉ có chỉ có hai pho tượng Phật, hai cái lọng, một bức trướng thêu ba chữ “Phật trong lòng” và một vò nước.

Bụng đói mà không có cơm ăn, Trần Quốc Khái lẩm nhẩm đọc ba chữ trên bức trướng, rồi mỉm cười. Ông bẻ tay pho tượng ném thử. Thì ra hai pho tượng ấy nặng bằng chì lam. Từ đó, ngày hai bữa, ông cứ ung dung bẻ dần tượng mà ăn. Nhân được nhàn rỗi, ông mày mò quan sát, nhớ nhập tâm cách thêu và làm lọng.

Học được cách thêu và làm lọng rồi, ông tìm đường xuống. Thấy những con dơi xòe cánh chao đi chao lại như chiếc lá bay, ông liền ôm lọng nhảy xuống đất bình an vô sự. Vua Trung Quốc khen ông là người tài, đặt tiệc to tiễn về nước.

Về đến nước nhà, Trần Quốc Khái truyền dạy cho dân nghề thêu và nghề làm lọng. Dần dần, nghề thêu lan rộng ra khắp nơi. Nhân dân vùng Thường Tín, quê ông, lập đền thờ và tôn ông là ông tổ nghề thêu.

(Theo Ngọc Vũ)

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:**Câu 1. Hồi nhỏ, Trần Quốc Khái ham học như thế nào?**

- A. Cậu học cả khi đi đốn củi, lúc kéo vó tôm. Tối đến, cậu bắt đom đóm bỏ vào vỏ trứng làm đèn để đọc sách.
- B. Cậu chăm chỉ đến trường, không nghỉ học một ngày nào.
- C. Cậu chăm chú nghe thầy giảng bài.
- D. Cậu chăm chỉ khi được ở nhà.

Câu 2. Vua Trung Quốc nghĩ ra cách gì để thử tài sứ thần Việt Nam?

- A. Vua sai dựng một cái lầu cao, mời ông lên để làm một chiếc lọng.
- B. Vua sai dựng một cái lầu cao, mời ông lên để tạc một pho tượng Phật.
- C. Vua sai dựng một cái lầu cao, mời ông lên chơi, rồi cất thang đi.
- D. Vua sai dựng một cái lầu cao, thách ông lên lầu rồi bay xuống đất.

Câu 3. Trần Quốc Khái đã làm gì để không bị đói?

- A. Ông nhờ cung nữ đem thức ăn đến cho ông.
- B. Ông hái trái cây gần đó để ăn.
- C. Ông ăn thức ăn trên bàn cúng Phật.
- D. Ông bẻ tay pho tượng ném thử và ung dung bẻ dần tượng mà ăn.

Câu 4. Trong câu “Vua Trung Quốc khen ông là người tài, đặt tiệc to tiễn về nước.” Đâu là tính từ?

- A. vua
- B. khen
- C. tài
- D. tiễn

Câu 5. Vì sao Trần Quốc Khái được tôn là ông tổ nghề thêu?

.....

.....

.....

.....

Câu 6. Đặt một câu có sử dụng tính từ nêu cảm nghĩ về nhân vật trong bài đọc trên.

.....

.....

.....

Câu 7. Xác định sự vật được nhân hoá và từ ngữ dùng để nhân hoá trong câu sau:

Chiếc huân chương nhắc nhở dân làng phấn đấu nhiều hơn nữa.

- Sự vật được nhân hoá:
- Từ ngữ dùng để nhân hoá:

B. Kiểm tra viết

Đề bài: Em hãy viết bài văn tả một con vật mà em yêu quý.

----- Hết -----